

Số: **S009** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **01** tháng **7** năm 2015.

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 926/TB-PTPLHCM ngày 06/5/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Mục 11: 1310100005/Cyanocobalamine (Vitamin B12) - Nguyên liệu SX thuốc.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty Cổ phần Korea United Pharm Int'l; Đ/c: Số 2A, Đại lộ tự do KCN Việt Nam Singapore, Bình Dương; MST: 3700372898.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10030240022/A12 ngày 10/2/2015 tại Chi cục Hải quan KCN Việt Nam – Singapore (Cục Hải quan Bình Dương).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Vitamin B12 $\approx$ 0.1% trong tinh bột biến tính, dạng bột, dùng làm nguyên liệu sản xuất thuốc.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Cyanocobalamine.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Vitamin B12 $\approx$ 0.1% trong tinh bột biến tính, dạng bột, dùng làm nguyên liệu sản xuất thuốc.

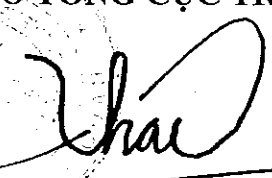
Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.
--	-----------------------------------

thuộc nhóm **30.03** “Thuốc (trừ các mặt hàng thuộc nhóm 30.02, 30.05 hoặc 30.06) gồm từ hai hay nhiều thành phần trở lên đã pha trộn với nhau dùng cho phòng bệnh hoặc chữa bệnh, chưa được đóng gói theo liều lượng hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ”, mã số **3003.90.00** “- Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./. *mm*

Nơi nhận: *mm*

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ quản lý hàng XNK ngoài KCN -- Cục Hải quan Bình Dương;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-L.Anh (3b).

KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái